

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA CB300R (2019+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB300R (2019+) · Dùng cho HONDA CB300R (2019)

Sơ đồ online:

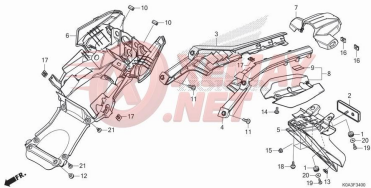
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003279> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

### Thống kê nhanh

|                                      |                                |                                 |
|--------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|
| <b>Tổng số phụ tùng:</b> 21 chi tiết | <b>Có giá tham khảo:</b> 21/21 | <b>Tổng giá trị:</b> 3,286,179đ |
|--------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA CB300R (2019+)



|               |                          |
|---------------|--------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003279            |
| Thương hiệu   | HONDA                    |
| Dòng xe       | CB300R                   |
| Năm SX        | 2019                     |
| Loại hệ thống | FRAME                    |
| Danh mục      | CATALOGUE CB300R (2019+) |
| Số phụ tùng   | <b>21</b> chi tiết       |
| Tổng giá trị  | <b>3,286,179đ</b>        |



Quét xem sơ đồ online

### Danh sách phụ tùng chi tiết (21 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU HONDA CB300R (2019+)**:

| # | Tên phụ tùng                                             | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|---|----------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 1 | Đệm cao su 19639-GBL-000 HONDA CB150R, CB300R            | 19639GBL000 | 1  | 35,355đ  |
| 2 | Tấm phản quang sau 33741-KWN-901 HONDA CB 300, REBEL 500 | 33741KWN901 | 1  | 182,199đ |
| 3 | Giá đỡ phải 80111-K94-T00 HONDA CB150R, CB300R           | 80111K94T00 | 1  | 696,255đ |
| 4 | Giá đỡ trái 80112-K94-T00 HONDA CB150R, CB300R           | 80112K94T00 | 1  | 700,390đ |
| 5 | Chắn bùn sau 80121-K94-T00 HONDA CB150R, CB300R          | 80121K94T00 | 1  | 208,354đ |
| 6 | Chắn bùn sau B 80131-K0A-E10 HONDA CB300R                | 80131K0AE10 | 1  | 838,224đ |
| 7 | Nắp đèn soi biển số 80141-K94-T00 HONDA CB300R           | 80141K94T00 | 1  | 139,438đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                                        | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 8  | Bộ ốp chắn bùn sau dưới 80150-K0A-E10 HONDA CB300R                                                                                                                                                                                                  | 80150K0AE10 | 1  | 157,068đ |
| 9  | Cao su giảm chấn 80152-K0A-E10 HONDA CB300R                                                                                                                                                                                                         | 80152K0AE10 | 1  | 30,640đ  |
| 10 | Cao su ốp dưới 83515-KPH-700 HONDA CB 300                                                                                                                                                                                                           | 83515KPH700 | 1  | 35,355đ  |
| 11 | Bu lông bơm dầu 6x23.5 90003-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE                                                                                                                                  | 90003KWN900 | 1  | 18,090đ  |
| 12 | Vít 6x10 90132-KPP-T00 HONDA CB 500, MSX 125, SUPER CUB, WINNER R                                                                                                                                                                                   | 90132KPPT00 | 1  | 25,326đ  |
| 13 | Bạc đệm ốp vành trước 44125-K98-E00 HONDA CB300R                                                                                                                                                                                                    | 44125K98E00 | 1  | 35,327đ  |
| 14 | Vít 5x14 90134-KPP-T00 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500                                                                                                                                                                                  | 90134KPPT00 | 1  | 27,635đ  |
| 15 | Đai ốc U 5MM 90301-KWN-901 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110                                                                   | 90301KWN901 | 1  | 29,478đ  |
| 16 | Đai ốc kẹp 4mm 90302-SA4-003 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, SH 125, SUPER CUB, WAVE 100                                                                                                     | 90302SA4003 | 1  | 14,520đ  |
| 17 | Đai ốc kẹp 5mm 90677-KAN-T00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 90677KANT00 | 1  | 21,708đ  |
| 18 | Vít 5x13.5 91509-KWA-940 HONDA DREAM 110                                                                                                                                                                                                            | 91509KWA940 | 1  | 14,472đ  |
| 19 | Vít tự ren 4x16 93903-24480 HONDA CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE                                                                                                                                                                       | 9390324480  | 1  | 14,472đ  |
| 20 | Vòng đệm 4mm 94103-04700 HONDA CBR1000RR                                                                                                                                                                                                            | 9410304700  | 1  | 29,463đ  |
| 21 | Đinh tán 6mm 90116-K0A-E11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110                                                                                   | 90116K0AE11 | 1  | 32,410đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB300R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.

2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb300r-2019--EPCDOV003279> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHỖN BÙN SAU HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003279). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003279>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHỖN BÙN SAU HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003279)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003279>. Truy cập 05/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHỖN BÙN SAU HONDA CB300R (2019+) (EPCDOV0003279)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003279>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE  
CHỖN BÙN SAU HONDA CB300R (2019+)  
(EPCDOV0003279)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.